

Bản án số: 490/2018/HSST
Ngày 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Dương Văn Xây

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28, 29 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 460/2018/TLST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 485/2018/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Ân Anh PH, sinh ngày 21/4/1996;

Trú tại: xóm C 1, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: lớp 12/12. Con ông Ân Ngọc C (đã chết) và bà Phạm Thị Hồng H; chưa có vợ, con. Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 01/5/2017 Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (đã nộp phạt ngày 25/7/2017).

Bị cáo tại ngoại, không bị giam giữ (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Triệu Minh T, sinh năm 1994 (có mặt).

HKTT: Xóm N, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

2. Lương Mạnh TH, sinh năm 1984 (có mặt).

HKTT: Tổ G, phường T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi liên quan:

1. Trịnh Hải Y, sinh năm 1991 (có đơn xin xử vắng mặt).

Trú tại: xóm Đ, xã C, P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Triệu Thế A, sinh năm 1975 (có đơn xin xử vắng mặt).

Trú tại: Xóm N, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Người làm chứng: Bằng Khánh PG, sinh năm 1991 (có mặt).

HKTT: xóm Đ, xã C, P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/05/2018 Ân Anh PH (chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 20E1-253.XX trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, chở theo 02 người ngồi phía sau là anh Lương Mạnh TH (là người ngồi giữa) và anh Bàn Khánh PG (là người ngồi sau cùng) đi trên đường Việt Bắc, hướng từ đường Thống Nhất đi đường Quang Trung. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 15, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, Phong điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60km/h, vừa đi PH vừa quay mặt về phía sau bên trái để nói chuyện với TH và PG. Do không tập chung chú ý quan sát và đi không đúng phần đường quy định nên xe mô tô do PH điều khiển đã đâm va vào 01 xe mô tô BKS: 20E1-303.XX do anh Triệu Minh T điều khiển đi từ hướng ngược chiều đến dẫn tới tai nạn giao thông.

Hậu quả: Triệu Minh T, Lương Mạnh TH, Ân Anh PH, Bàn Khánh PG bị thương; 02 xe mô tô liên quan bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Ân Anh PH bằng máy lúc 1 giờ 20 phút ngày 11/5/2018 là 45,2 mol/l (quy đổi bằng 208,2 mg/100ml máu).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/TgT ngày 27/6/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thái Nguyên kết luận: Anh Triệu Minh T bị đa chấn thương: Xuất huyết dưới nhện; gãy cung tiếp (P); gãy xương hàm dưới ở hai vị trí; gãy xương hàm trên hai bên; gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay (P); mẻ móm trâm trụ cổ tay (P); gãy 1/3 dưới xương đùi (P); trên cơ thể có 03 vết sẹo mổ kích thước trung bình và 05 vết sẹo kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 62% (*Sáu mươi hai phần trăm*). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 287/TgT ngày 29/8/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thái Nguyên kết luận: Anh Lương Mạnh TH bị đứt gân cơ tứ đầu đùi, cực trên xương bánh chè (P). Có 02 vết sẹo vết thương phần mềm kích thước lớn, 01 vết sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 21% (*hai mươi một phần trăm phần trăm*). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Tại bản kết luận số 235 ngày 19/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 20E1-303.XX là 9.550.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 20E1-253.XX là 12.400.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là: 21.950.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Bị cáo PH đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí khám chữa bệnh cho anh Triệu Minh T với số tiền 30.000.000 đồng. Anh Triệu Minh T không yêu cầu PH phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Bàn Khánh PG, Lương Mạnh TH không yêu cầu PH phải bồi thường dân sự. Phần dân sự trong vụ án đã giải quyết xong.

Tại bản cáo trạng số 461/CT-VKSTP ngày 25/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo bị cáo Ân Anh PH đã phạm về

tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 206 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai tối 10/5/2018 đi sinh nhật bạn nên có uống rượu, bia. Trên đường về bị cáo điều khiển xe máy 20E1-253.46 ngồi sau xe là anh Lương Mạnh TH và anh Bằng Khánh PG (xe máy của chị Y vợ anh PG) đi trên đường Việt Bắc, hướng đường Thống Nhất đi hướng đường Quang Trung để đưa anh TH về nhà trong Thịnh Đán. Tình trạng giao thông lúc đó đường vắng, bị cáo chủ quan, mãi nói chuyện với bạn ngồi sau, khi quay lại phát hiện có xe ngược chiều đi đến, bị cáo đánh lái về phần đường bên phải theo chiều đi thì va chạm với xe của anh T điều khiển. Hậu quả hai xe bị đổ, người ngã xuống đường bị thương, hai xe hỏng nhẹ. Bị cáo ân hận về hành vi của mình nên đã cùng với mẹ khắc phục hậu quả.

Bị hại Triệu Minh T khai: anh chưa có giấy phép lái xe nhưng do vội đi làm nên đã lấy xe máy của bố là ông Triệu Thế A để đi. Anh đi trên đường Việt Bắc thì va chạm với xe máy đi ngược chiều, bị ngã xuống đường và bị tổn hại 62% sức khỏe. Sau đó anh PH và gia đình đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh số tiền 30.000.000đ. Anh xác định tai nạn xảy ra là không ai mong muốn, gia đình anh PH cũng khó khăn nên anh và gia đình đồng ý nhận số tiền bồi thường trên. Anh đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho anh PH.

Bị hại Lương Mạnh TH khai thương tích của anh không lớn, do hoàn cảnh gia đình bị cáo PH nghèo nên anh cũng không yêu cầu bồi thường. Về hình phạt anh xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Anh Bằng Khánh PG khai: anh và bị cáo PH có quan hệ thân thiết nên vẫn cho PH mượn xe máy để đi. Anh không biết PH chưa có giấy phép lái xe. Hôm đó anh ngồi sau cùng nên không biết diễn biến vụ tai nạn như thế nào. Anh chỉ bị thương nhẹ nên không có yêu cầu gì đối với PH.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015 xử phạt: Ân Anh PH 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 30.000.000đ; anh Lương Mạnh TH và những người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin được hưởng án treo để được giúp đỡ mẹ già, bố bị cáo đã chết, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Các bị hại đều xin cho bị cáo được hưởng án treo, không có yêu cầu về phần bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/05/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20E1-253.XX đi trên đường Việt Bắc, hướng đường Thống Nhất đi đường Quang Trung, chở phía sau anh Lương Mạnh TH và anh Bàn Khánh PG. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 15, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô 20E1-303.XX do anh Triệu Minh T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm anh T bị thương tích 62%, anh Lương Mạnh TH bị thương tích 21%. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Trong vụ án này, bị cáo điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml máu nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là phù hợp và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo cần thiết phải được xử lý trước pháp luật để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi xảy ra vụ án đã cùng với gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường, tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường cho anh Triệu Minh T số tiền 30.000.000đ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố chết, chính quyền địa phương bảo lãnh, các bị hại xin cho bị cáo nên cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng do vô ý; hậu quả của vụ án không lớn; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; các bị hại đã tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 29 BLHS. Tuy nhiên do bị cáo đã bị xử phạt hành chính vào năm 2017 nên không có căn cứ chấp nhận miễn trách nhiệm hình sự như đề nghị của bị hại nhưng Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự giáo dục cải tạo và việc

cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Trường hợp phạm tội của bị cáo không thuộc những trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị quyết 02/HĐTP/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát, lời thỉnh cầu của bị cáo và các bị hại mở lượng khoan hồng của pháp luật, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước, cho được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, tạo cho bị cáo một cơ hội nữa tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và các bị hại, người có quyền lợi liên quan đã thỏa thuận được với nhau về phần dân sự. Xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ân Anh PH đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 xử phạt:

Ân Anh PH 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, 60 (sáu mươi) tháng thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Triệu Minh T là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Ghi nhận anh Lương Mạnh TH, chị Trịnh Hải Y và ông Triệu Thế A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày; kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và bị hại; kể từ ngày người có quyền lợi liên quan nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, BH;
- UBND xã Sơn Cẩm, TPTN;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

